

Số: 43 /QĐ-STC

An Giang, ngày 21 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai việc giao dự toán mua sắm, sửa chữa năm 2024
của Văn phòng Sở Tài chính

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH AN GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;


Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-STC ngày 21/3/2024 của Sở Tài chính về việc giao dự toán mua sắm, sửa chữa năm 2024 của Văn phòng Sở Tài chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu ngân sách được giao dự toán mua sắm, sửa chữa năm 2024 của Văn phòng Sở Tài chính, số tiền: **626.000.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi sáu triệu đồng).

(Chi tiết theo Biểu đính kèm)

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /: 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TCDN và THPT (phối hợp);
- Lưu: VT, VP, KT.



Nguyễn Thị Phương Lan

SỞ TÀI CHÍNH AN GIANG
CHƯƠNG: 418



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 43 /QĐ- STC ngày 21/3/2024 của Sở Tài chính)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Đvt: ngàn đồng

Stt	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	
I	Số thu phí, lệ phí, thu khác	
II	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, thu khác được để lại	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	626.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	626.000.000
1	<i>Chi quản lý nhà nước (Loại 340 - Khoản 341)</i>	<i>626.000.000</i>
1.1.	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	626.000.000
	- Kinh phí mua sắm	376.000.000
	- Kinh phí sửa chữa	250.000.000